TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **130**/2024/QĐST- HNGĐ	*Long Biên, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 150, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/TLST- HNGĐ ngày 01/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội về việc "Tranh chấp về xác định cha cho con" giữa:

XÉT THẤY:

Căn cứ Phiếu kết quả phân tích ADN mã số KQ 2402171 ngày 29/02/2024 và Công văn số 32/2024/CV-GEN ngày 11/4/2024 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 11/4/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

***** Nguyên đơn: Chị **Đàm Thị Kim A**, sinh năm 1976; HKTT: Tổ 4, phường P, quận L, thành phố H; Nơi ở: Số 5 ngách 29/29 phố C, phường P, quận L, thành phố H.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1976; HKTT: P8-C4 TT X20, Tổ 64, phường X, quận T, thành phố H; Nơi ở: Số 29 Đ, phường K, quận T, H.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu **Đào Đăng C**, sinh ngày 24/6/2018 (Số định danh cá nhân 001218067239 theo Giấy khai sinh số 105/2023 ngày 26/06/2023 của UBND phường P, quận L, H); Tên dự sinh: **Đàm Đăng C** (Theo Giấy chứng sinh số 0014725, quyển số: 0148 ngày 24/6/2018 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội); Đại diện theo pháp luật: Chị Đàm Thị Kim A (mẹ đẻ);

- Anh **Đào Văn Ngọc**, sinh năm 1971; HKTT và nơi ở: (Số 5 ngõ 168 phố Ngọc Trì) Tổ 7, Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác nhận cháu Đào Đăng C, sinh ngày 24/6/2018 (Số định danh cá nhân 001218067239 theo Giấy khai sinh số 105/2023 ngày 26/06/2023 của UBND phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội), tên dự sinh là **Đàm Đăng C** (Theo Giấy chứng sinh số 0014725, quyển số: 0148 ngày 24/6/2018 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội) là con đẻ của anh Nguyễn Văn B.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ khai sinh, đăng ký hộ tịch lại cho cháu Đào Đăng C (tức Đàm Đăng C) theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Các bên đương sự được miễn án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Huyền